|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học: 2018 - 2019** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HỌC KÌ I**  **MÔN : SINH HỌC 9** |

**A. Nội dung ôn tập:**

**I. Trắc nghiệm:**

Ôn tập các chương: Các thí nghiệm của Men đen, Nhiễm sắc thể, ADN và gen, Biến dị, Di truyền học ở người.

**II. Tự luận:**

Câu 1:Trình bày diễn biến của NST trong quá trình nguyên phân và giảm phân I.

Câu 2: So sánh thường biến và đột biến.

Câu 3: Phân biệt đột biến gen với đột biến NST.  
Câu 4: Một gen có chiều dài 5100 Ao và có 20% nuclêôtit loại A (Ađênin).

Xác định:

a. Số nuclêôtit của gen.

b.Số lượng nuclêôtit mỗi loại của gen nói trên.

Câu 5: Một phân tử ADN có 5000 nuclêôtit, trong đó loại X chiếm 15% tổng số nuclêôtit.

a. Tính số lượng các loại nuclêôtit trong phân tử ADN

b. Tính khối lượng của phân tử ADN

**B. Gợi ý trả lời**

Câu 1: Bài 9. Nguyên phân , Bài 10: Giảm phân

Câu 2: Bài 25: Thường biến

Câu 3: Bài 21: Đột biến gen, bài 22: Đột biến NST

Câu 4: a. Tính số nuclêôtit của gen: N = 2L/ 3,4 A0

b. Dựa vào hệ quả nguyên tắc bổ sung tính số Nu

Câu 5: a. Dựa vào hệ quả nguyên tắc bổ sung tính số Nu

b. Tính khối lượng phân tử ADN: m = N. 300 đvC

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BAN GIÁM HIỆU***  ***Đỗ Thị Thu Hoài*** | ***TỔ CHUYÊN MÔN***  ***Nguyễn Thị Nguyệt*** | ***NHÓM CHUYÊN MÔN***  ***Lê Thị Mai Oanh*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học 2018 - 2019** | **Gîi ý tr¶ lêi**  **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I**  **MÔN: SINH HỌC 9** |

**II. Tự luận:**

**Câu 1:**

***- Diễn biễn cơ bản của NST trong nguyên phân:***

|  |  |
| --- | --- |
| Kì đầu | - NST kép bắt đầu đóng xoắn và co ngắn nên có hình thái rõ rệt.  - Các NST kép đính vào các sợi tơ của thoi phân bào ở tâm động. |
| Kì giữa | - Các NST kép đóng xoắn cực đại, xếp thành một hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào |
| Kì sau | Từng NST kép chẻ dọc ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực của TB |
| Kì cuối | Các NST đơn dãn xoắn dài ra, ở dạng sợi mảnh |

- ***Diễn biễn cơ bản của NST trong giảm phân I***

|  |  |
| --- | --- |
| Kì đầu | - Các NST kép xoắn, co ngắn  - Các NST kép trong cặp tương đồng tiếp hợp theo chiều dọc và có thể bắt chéo với nhau, sau đó lại tách rời nhau |
| Kì giữa | - Các cặp NST kép t­ương đồng tập trung và xếp song song thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào |
| Kì sau | - Các cặp NST kép tư­ơng đồng phân li độc lập với nhau về 2 cực của tế bào |
| Kì cuối | - Các NST kép nằm gọn trong 2 nhân mới đư­ợc tạo thành với số lư­ợng là bộ đơn bội (kép) |

**Câu 2: *Phân biệt thường biến và đột biến.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Thường biến** | **Đột biến** |
| - Là những biến đổi kiểu hình, không biến đổi kiểu gen nên không di truyền được. | - Là những biến đổi trong cơ sở vật chất di truyền (NST, ADN) nên di truyền được. |
| - Phát sinh đồng loạt theo cùng 1 hướng, tương ứng với điều kiện môi trường, có ý nghĩa thích nghi nên có lợi cho bản thân sinh vật. | - Xuất hiện với tần số thấp, ngẫu nhiên, cá biệt, thường có hại cho bản thân sinh vật. |

**Câu 3: *Phân biệt đột biến gen với đột biến NST***

|  |  |
| --- | --- |
| **Đột biến gen** | **Đột biến NST** |
| - Là những biến đổi trong cấu trúc của gen liên quan tới một hay một số cặp nuclêôtit | - Là những biến đổi về cấu trúc hoặc số lượng NST trong bộ NST của tế bào. |
| - Có những dạng: mất cặp nuclêôtit, thêm cặp nuclêôtit, thay thế cặp nuclêôtit này bằng cặp nuclêôtit khác. | - Có các dạng: đột biến cấu trúc NST (mất đoạn, lặp đoạn, đảo đoạn) và đột biến số lượng NST ( thể dị bội, thể đa bội ). |